

Số: 354/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 322/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 07 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Phương H, sinh năm 1991
HKTT: Đ, phường L, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Hiện ở tại: Phòng A chung cư C khu đô thị H, phường T, quận Long Biên, Hà Nội

* **Bị đơn:** Anh Vũ Tuấn H1, sinh năm 1989
HKTT: X, phường Đ, quận Hoàng Mai, Hà Nội
Hiện ở tại: Phòng A chung cư C khu đô thị H, phường T, quận Long Biên, Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2021;

XÉT THẤY

Chị Nguyễn Phương H và anh Vũ Tuấn H1 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 04/02/2013 (Giấy chứng nhận kết hôn số 35/2013, quyền số 01/2013) tại Ủy ban nhân dân phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/07/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Phương H và anh Vũ Tuấn H1 .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Bảo H, sinh ngày 26/04/2014 và Vũ Gia B, sinh ngày 05/11/2017. Sau ly hôn, chị Nguyễn Phương H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cả hai con chung là cháu Vũ Bảo H và cháu Vũ Gia B. Anh Vũ Tuấn H1 đóng góp tiền nuôi con là 6.000.000 (sáu triệu) đồng/tháng cho cả hai con (mỗi con 3.000.000đồng/tháng) kể từ tháng 07 năm 2021 cho đến khi các con chung tròn 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Vũ Tuấn H1 có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:**

+ Động sản: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Phương H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0064695 ngày 19 tháng 07 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

4. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSDN quận Long Biên;
- UBND phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh